

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V  
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2022HSST

Ngày: 28/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH N**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Kim Hoa và ông Nguyễn Công Thắm.
- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V - tỉnh N.
- *Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thanh Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2022/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1994; nơi cư trú: khối Phường Hoàng, phường T, thành phố V, tỉnh N.

Nơi ở hiện nay: phòng 415, CT2, Chung cư Kim Thi, khối 1, phường Q, thành phố V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế D; đã chết và bà: Trần Thị T, sinh năm: 1974; chồng: Hồ Văn Đ, sinh năm 1996 (đang bị khởi tố trong vụ án khác); vợ chồng có 03 con; lớn nhất sinh năm 2017 và nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án; tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến ngày 21/3/2022 được trả tự do. Bị cáo đang mang thai, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày không nhớ, trong tháng 3/2022, Nguyễn Thị H đi ra thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình chơi. Tại đây, Nguyễn Thị H gặp một người bạn quen biết ngoài xã hội tên là Cường (không rõ lai lịch địa chỉ) nhà ở thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình rồi cả hai cùng sử dụng ma túy đá với nhau. Sau đó, Cường cho H 04 gói ma túy đá để về sử dụng. H đưa số ma túy đá này từ thành phố Ninh Bình về Phòng 415, CT2, Chung cư Kim Thi thuộc khối 1, phường Q, thành phố V, tỉnh N nơi H và chồng là Hồ Văn Điệp thuê để ở cất dấu. Sau đó, H

đã lấy một ít ma túy đá ra sử dụng tại phòng 415 chung cư, số ma túy còn lại H để tại bàn kệ tivi sử dụng dần.

Khoảng 20 giờ ngày 18/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của chồng H là Hồ Văn Điệp, sinh năm 1996, tại phòng 415, CT2, chung cư Kim Thi thuộc khối 1, phường Q, thành phố V về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", lúc này Nguyễn Thị H có mặt tại địa chỉ trên. Thấy lực lượng Công an thành phố V vào phòng để khám xét thì H tự nguyện lấy tại bàn kệ ti vi giao nộp một gói ni lông màu trắng, bên trong có bốn gói nhỏ ni lông màu trắng, đều chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá mà H cất giấu để sử dụng, lấy ở dưới gầm bàn của phòng khách một chiếc công thủy tinh màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy đá giao nộp cho tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V và xin đầu thú khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng đã được niêm phong và đưa đi giám định, kết luận là: Bốn mẫu chất tinh thể màu trắng, ký hiệu từ M1 đến M4 thu giữ của Nguyễn Thị H đều là ma túy "Methamphetamine". Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H có tổng khối lượng 7,410 gam.

Vật chứng vụ án:

- 04 gói ma túy Methamphetamine được ký hiệu từ M1 đến M4 có tổng khối lượng là 7,410 gam sau khi lấy mẫu giám định còn lại là 6,010 gam.

- 01 chiếc công thủy tinh màu trắng có vết cháy xém đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị H.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố V, tỉnh N, bị cáo Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 159/CT-VKS-TPV ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị như sau:

- Căn cứ điểm g khoản 2 điều 249, điểm n, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 5 năm 3 tháng đến 5 năm 6 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng là: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroin và 01 chiếc công thu giữ ở bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ được; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Thị H đã có hành vi cất giữ 7,410 gam heroin với mục đích để sử dụng. Hành vi đó đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố là đúng.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của một dân tộc. Là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và làm gia tăng nạn dịch HIV, AIDS. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, để bị cáo có điều kiện được học tập, lao động, rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, ra đầu thú, bị cáo phạm tội khi đang mang thai, là phụ nữ đang nuôi 03 con nhỏ nên sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét thấy mức án đối với bị cáo như lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

Trong vụ án này, bị cáo khai không biết lý lịch, địa chỉ của người bán ma túy nên cơ quan điều tra không có cơ sở để kết luận.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

[2.4]. Về tang vật: là 7,410 gam heroin đây là chất nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

- 01 chiếc công thủy tinh là công cụ sử dụng ma túy nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST.

[2.6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 249, điểm n, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Thị H 5 (năm) năm 3 (ba) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến ngày 21/3/2022.

[2]. Về tang vật: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín và 01 công thủy tinh.

Toàn bộ số tang vật trên có tình trạng và đặc điểm được mô tả theo phiếu nhập kho vật chứng số NK2022/160 ngày 08/6/2022, hiện có tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh N.

[3]. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án, xử: bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKS ND TP V;
- VKS ND tỉnh N;
- Công an TP V;
- Chi cục THA TP V;
- Trại TG công an N;
- TAND tỉnh N;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Nhung**